

Bản án số: 49/2018/HS-ST
Ngày: 25-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bích Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Khưu Hán Quang

2. Bà Lê Như Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11 Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

Lê Thành Đ, tên gọi khác Dũng; sinh năm 1996; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: đường ADV, Phường MB, Quận S, Thành phố H, nghề nghiệp: Làm công; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Lê Trường Dũng và bà Nguyễn Thị Thảo, tiền án: Ngày 09/8/2013, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 7 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 249/HSST; Ngày 9/9/2014, bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 01 năm tù giam, tổng hợp với 07 tháng tù theo bản án số 249/HSST ngày 09/8/2013 thành 01 năm 07 tháng tù; ngày 22/6/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 01 năm 06 tháng tù theo Bản án số 102/HSST; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/02/2018 (có mặt).

Ngô Quang C, tên gọi khác: Nhái, sinh năm: 1994; tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: chung cư NGT, Phường B, Quận M, Thành phố H; nghề nghiệp: Làm công; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Nguyễn Văn Long và bà Ngô Mỹ Phượng; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Năm 2010, bị đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc theo Quyết định số 2772/QĐ-UBND-LĐTĐBXH của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận 6; năm 2015, bị công an Quận Bình Tân đưa đi cai nghiện bắt buộc; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/02/2018 (có mặt).

- Người bị hại:

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1969; địa chỉ: đường PT, Phường M, Quận XI, Thành phố H. (vắng mặt)

Chị Cao Thị Ngọc H, sinh năm: 1974; địa chỉ: đường PT, Phường M, Quận XI, Thành phố H. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ ngày 11/02/2018, chị Nguyễn Thị T và chị Cao Thị Ngọc H đang ngủ tại nhà số 65/1 Phú Thọ, Phường 1, Quận 11 thì nghe những người cùng thuê phòng báo nhà bị trộm. Qua kiểm tra tài sản, chị T phát hiện bị mất 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J7, 01 ĐTDĐ Iphone 4, 01 máy Ipad; chị Hòa bị mất 01 xe máy kiểu dáng Wave, biển số: 51U5-7333 nên đến Công an Phường 1, Quận 11 trình báo sự việc. Đến khoảng 4 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ tuần tra Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 6 qua kiểm tra hành chính phát hiện Ngô Quang C, Lê Thành Đ đã thực hiện chiếm đoạt tài sản tại nhà số 65/1 Phú Thọ nên chuyển giao cho Công an Phường 1, Quận 11 tiếp nhận chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Ngô Quang C và Lê Thành Đ khai nhận, khoảng 01 giờ 30 phút ngày 11/02/2018, Lê Thành Đ, Ngô Quang C và một người tên Cường (chưa rõ lai lịch) gặp nhau tại tiệm trò chơi điện tử số 78/21B3 Tân Hòa Đông, Phường 14, Quận 6. Tại đây Cường rủ bị cáo Đ, C đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, Đ đồng ý, C không đồng ý. Sau đó, Đ tiếp tục rủ đi trộm cắp tài sản thì C đồng ý. Sau khi thống nhất, C đưa xe máy biển số 52L8-1990 cho Cường điều khiển chở C và Đ đi qua nhiều tuyến đường tìm tài sản để chiếm đoạt. Khi đến trước nhà số 65/1 Phú Thọ, Phường 1, Quận 11 thì Cường phát hiện cửa sổ bên hông nhà trên lầu 1 đang mở và chỉ cho Đ, C thấy và rủ đột nhập vào nhà lấy trộm tài sản. Đ, C đồng ý nên Đ dùng tay đỡ C, Cường đỡ Đ leo lên máy hiên và từ cửa chính lầu 1 đi vào nhà. Sau đó, Đ đỡ C leo vào một căn phòng lấy trộm được 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J7, 01 ĐTDĐ Iphone 4, 01 máy tính bảng Ipad đưa ra cho Đ giữ. Đ leo xuống đất và đưa số tài sản vừa trộm được cho Cường giữ. Sau đó, C lấy chìa khóa và đi xuống tầng trệt mở cửa nhà. Đ đi lại đưa cho C một cây đoản để bẻ khóa xe Wave biển số 51U5-7333, C không thực hiện được nên đưa đoản lại cho Đ bẻ khóa và dắt xe Wave biển số 51U5-7333 ra khỏi nhà cùng Cường bỏ trốn.

Sau khi chiếm đoạt được tài sản cả ba quay lại tiệm trò chơi điện tử tại số 78/21B3 Tân Hòa Đông, Phường 14, Quận 6. Khoảng 04 giờ 00 phút cùng ngày, Cường vào trong tiệm, C điều khiển xe biển số 52L8-1990 và Đ điều khiển xe biển số 51U5-7333 đi ra ngoài thì bị Tổ tuần tra Công an Quận 6 kiểm tra hành chính, tạm giữ chuyển giao người và vật chứng cho Công an Quận 11 điều tra theo thẩm quyền. Riêng Cường giữ 02 điện thoại và 01 máy tính bảng đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị T đã bỏ trốn nên chưa thu hồi được những tài sản này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành điều tra nhưng đến nay vẫn chưa xác định được lai lịch tên Cường, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KLĐGTS ngày 12/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Quận 11 xác định giá trị 01 (một) xe mô tô hai bánh kiểu Wave, biển số 51U5-7333 giá 3.000.000 đồng; Samsung

Galaxy J7 giá 6.000.000 đồng; Ipad có giá 4.000.000 đồng, Iphone 4 màu trắng có giá 2.000.0000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo Lê Thành Đ còn khai nhận, vào khoảng 23 giờ ngày 10/02/2018, Đạt đang ở tiệm trò chơi điện tử số 78/21B3 Tân Hòa Đông, Phường 14, Quận 6 thì Cường rủ Đ đi trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, Đạt đồng ý. Cường chở bị cáo đi qua nhiều tuyến đường, khi đến nhà số 541/2D Tỉnh lộ 10, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân thấy cửa ra vào không khóa, Đ xuống xe mở cửa đi vào kiểm tra thấy phòng không khóa cửa, Đ đẩy cửa đi vào nhà rồi lấy trộm 02 máy điện thoại di động, 01 cái bóp, 01 túi xách màu đen của anh Trần Văn Lộc, rồi đi ra ngoài cùng tên Cường tẩu thoát về tiệm trò chơi điện tử. Đ đưa 02 máy điện thoại cho Cường giữ, lấy 300.000 đồng trong bóp chơi game bắn cá thua hết, còn túi xách bên trong có tập học sinh bị can để trên gác trong tiệm trò chơi điện tử.

Ngày 28/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã có Công văn số: 426/CV chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân xử lý theo thẩm quyền và Công văn số: 496/CV ngày 02/5/2018 đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân phối hợp điều tra, cung cấp hình thức xử lý đối với vụ việc trên. Đến nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân vẫn chưa trả lời cho Công an Quận 11.

Vật chứng:

- 01 xe máy kiểu Wave, màu xanh, biển số 51U5-7333 là tài sản của chị Cao Thị Ngọc H bị các bị cáo C, Đạt chiếm đoạt. Tiến hành điều tra xe máy trên do anh Phạm Văn Trang, sinh năm 1972, HKTT: 302 lô E, chung cư Ngô Gia Tự, Phường 3, Quận 10 đứng tên sở hữu. Sau đó, anh Trang đã bán lại cho chị Cao Thị Ngọc H. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại xe cho chị Hòa.

- 01 cặp xách màu đen, bằng vải bên trong có tập sách học sinh là tài sản của Lê Thành Đ và Cường chiếm đoạt của anh Trần Văn Lộc. Công an Quận 6 kiểm tra tiệm trò chơi điện tử tại 78/21B3 Tân Hòa Đông, Phường 14, Quận 6 thu giữ. Công an Phường 1, Quận 11 đã lập biên bản trao trả tài sản trên cho anh Trần Văn Lộc.

- 01 xe máy kiểu dáng Dream, biển số: 52L8-1990, số khung: LWGXCHL03Y1000953, số máy: 1P52FMH-2-Y0021740, là phương tiện bị cáo Ngô Quang C cùng đồng phạm sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua xác minh, do anh Lê Thanh Tuấn, sinh năm: 1957, HKTT: 124/1 Phạm Thế Hiển, Phường 2, Quận 8 đứng tên sở hữu nhưng anh Tuấn đã mất vào năm 2002 và chị Phạm Thị Thu Cúc (vợ anh Tuấn) đã bán xe cho người khác nhưng không rõ lai lịch. Bị can Ngô Quang C khai nhận, chiếc xe máy biển số: 52L8-1990 do bị can mượn của cậu ruột là Ngô Đức Hải (tên gọi khác Ngô Thanh Hải), sinh năm: 1979, cư trú: A21/20ME1 Quốc lộ 50, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh vào ngày 10/02/2018 để đi công việc, đến ngày 11/02/2018 thì Chiêu sử dụng làm phương tiện để phạm tội. Ông Ngô Đức Hải khai nhận, đã mua chiếc xe từ 01 người đàn ông không rõ lai lịch và sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày nhưng không làm giấy tờ mua bán. Vào ngày 10/02/2018, cháu ruột của anh là Ngô Quang C mượn xe đi công việc, ông Hải đồng ý và không biết Chiêu sử dụng xe để làm phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu xe máy biển số 52L8-1990 nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

Về dân sự: chị Cao Thị Ngọc H không yêu cầu bồi thường; chị Nguyễn Thị T yêu cầu bồi thường trị giá máy ĐTDĐ Samsung Galaxy J7, Iphone 4, Ipad bị chiếm đoạt là 12.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 44/Ctr-VKS ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố các bị cáo Lê Thành Đ, Ngô Quang C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận: Khoảng 02 giờ ngày 11 tháng 02 năm 2018, tại nhà số 65/1 Phú Thọ, Phường 1, Quận 11, các bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt một xe mô tô biển số 51U5-7333 của chị Cao Thị Ngọc H, 01 ĐTDĐ Samsung Galaxy J7, 01 ĐTDĐ Iphone 4, 01 máy Ipad của chị Nguyễn Thị T.

Trong phần luận tội, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 kiểm tra toàn diện các chứng cứ của vụ án, kiểm tra các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và đã kết luận có đủ căn cứ để truy tố và xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội. Bị cáo Đ đã có tiền án chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thấy rõ hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải, thật thà khai báo, riêng bị cáo C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điều 17, Điều 58, Điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Ngô Quang C mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Điều 17, Điều 58, Điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52, Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Thành Đ mức án từ 2 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe máy kiểu dáng Dream, biển số: 52L8-1990.

Về bồi thường dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo về việc bồi thường cho chị Nguyễn Thị T số tiền 12.000.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành

vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội:

Các bị cáo Lê Thành Đ, Ngô Quang C đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt một xe mô tô biển số 51U5-7333 của chị Cao Thị Ngọc H, 01 ĐTDĐ Samsung Galaxy J7, 01 ĐTDĐ Iphone 4, 01 máy Ipad của chị Nguyễn Thị T. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 13/KLĐGTS ngày 12/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Quận 11 xác định giá trị 01 (một) xe mô tô hai bánh kiểu Wave, biển số 51U5-7333 giá 3.000.000 đồng; Samsung Galaxy J7 giá 6.000.000 đồng; Ipad có giá 4.000.000 đồng, Iphone 4 màu trắng có giá 2.000.0000 đồng. Hành vi của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Hành vi của các bị cáo phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Thành Đ đã có tiền án chưa được xóa án tích nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Về tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng bị cáo C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là không có nghề nghiệp, điều kiện kinh tế còn khó khăn, không còn tài sản nào khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Cần tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe máy kiểu dáng Dream, biển số: 52L8-1990.

Về bồi thường thiệt hại: Buộc các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị T trị giá máy ĐTDĐ Samsung Galaxy J7, Iphone 4, Ipad bị chiếm đoạt là 12.000.000 đồng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 17, Điều 58, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52, Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lê Thành Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Thành Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp

hành phạt tù tính từ ngày 11/02/2018.

Căn cứ vào Điều 17, Điều 58, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Ngô Quang C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Ngô Quang C 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày 11/02/2018.

Căn cứ vào Điều 584 Bộ luật Dân sự.

Buộc các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Thị T số tiền 12.000.000 (mười hai triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị T mà các bị cáo chưa thanh toán xong thì hàng tháng các bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự.

Cần tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu 01 xe máy kiểu dáng Dream màu đen, biển số: 52L8-1990 trong thời hạn 01 (một) năm nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 47/LNK ngày 26/02/2018).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tổ tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND – VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Công an TP.HCM
- VKSND Quận 11;
- Công an Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Bích Duyên